

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 62/2024/HS-PT
Ngày 15 tháng 5 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoàng Vũ.
Các Thẩm phán: Ông Lâm Thuận Tùng và ông Đào Chí Keo.
- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đặng Thành Thái – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:**
Bà Lê Mai Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 97/2024/TLPT-HS ngày 15 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2024/HS-ST ngày 14 tháng 03 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang.

- **Bị cáo có kháng cáo:** **Nguyễn Văn T**, sinh ngày 10/10/1973 tại huyện C, tỉnh An Giang; Nơi đăng ký thường trú: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang; chỗ ở: ấp G, xã L, huyện T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc T1 và bà Lê Thị T2; vợ Bùi Thị T3; sống chung như vợ chồng với Nguyễn Thị Út N (không đăng ký kết hôn), có 02 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: tại Quyết định số 04/2009/HSST-QĐ ngày 30-7-2009 của Tòa án nhân dân thị xã Châu Đốc ra quyết định đình chỉ vụ án do chuyển biến của tình hình mà hành vi “*Đánh bạc*” của bị cáo không còn nguy hiểm cho xã hội; tại Bản án số 21/2015/HSST ngày 24-6-2015 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xử phạt 03 năm tù về tội “*Đánh bạc*”; Tại Quyết định số 1920/QĐ-XPVPHC ngày 12-5-2021 của Chủ tịch UBND huyện T xử phạt 7.500.000 đồng về hành vi “*Tổ chức đánh bạc*”, đã chấp hành xong; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/12/2023 cho đến nay (có mặt).

Trong vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác nhưng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 27-4-2023, Đ, kinh tế, ma túy - Công an huyện T phối hợp với Công an xã L phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn T4, Lê Anh K, Nguyễn Văn C, Nguyễn Duy K1, Lưu Chí C1, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn T và Nguyễn Thanh N1 có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền với hình thức lắc tài xỉu, tổng số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 9.300.000 đồng; tiền dùng đánh bạc trên người của K 3.000.000 đồng, C 280.000 đồng, K1 100.000 đồng, C1 270.000 đồng, H 1.320.000 đồng, T 2.200.000 đồng và N1 1.000.000 đồng, tại nhà của T4, thuộc ấp N, xã L, huyện T, nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng vật chứng là công cụ dùng để đánh bạc và các đồ vật, tài sản có liên quan.

Ngày 15-12-2023, T bị khởi tố, truy nã. Đến ngày 18-12-2023, Thiệu đầu thú, bị tạm giam để điều tra.

Vật chứng thu giữ: 01 máy điện thoại Iphone 8 màu đỏ; 01 xe mô tô biển số 66M1-5487, loại xe C110, màu đen, số máy: 215423, số khung 115423 và số tiền 11.200.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2024/HS-ST ngày 14 tháng 03 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Đánh bạc*”; căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Văn T 09 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị tạm giam là ngày 18/12/2023; Căn Cứ khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 10.000.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn xử lý vật chứng, tính án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26 tháng 3 năm 2024, bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn T vẫn khai nhận như đã khai tại Cơ quan điều tra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt với lý do bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 tháng tù là quá nặng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu và có quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm; các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T làm trong hạn luật định, đơn hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét và giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng

về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung: Quá trình xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong vụ án, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan, đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 27-4-2023, tại nhà của T4 thuộc ấp N, xã L, huyện T, bị cáo cùng T4, K, C, K1, C1, H đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép với hình thức lặc tài xỉu được thua bằng tiền thì bị công an phát hiện và bắt quả tang, số tiền đánh bạc trên chiếu bạc là 9.300.000 đồng; tiền dùng đánh bạc trên người của bị cáo 2.200.000 đồng, K 3.000.000 đồng, C 280.000 đồng, K1 100.000 đồng, C1 270.000 đồng, H 1.320.000 đồng và N1 1.000.000 đồng. Với hành vi nêu trên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Đối với yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn T, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Biết rõ việc đánh bạc ăn thua bằng tiền trái pháp luật là hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Số tiền bị cáo đánh bạc cùng những người khác được xác định là 17.470.000đ.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự và nếp sống văn minh của xã hội.

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, tuy nhiên trên địa bàn tỉnh An Giang tội phạm về đánh bạc có chiều hướng gia tăng gây mất trật tự xã hội. Trước khi xảy ra vụ án bị cáo là người có nhân thân xấu đã từng bị tòa án có thẩm quyền kết án đối với hành vi phạm tội, và đã từng bị người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, nên Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù là có căn cứ. Yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 13/2024/HS-ST ngày 14 tháng 03 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 18/12/2023.

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- Tòa án nhân dân cấp cao Tp Hồ Chí Minh (1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang (1);
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang (1);
- Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn (2);
- Công an huyện Tri Tôn (1);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn (1);
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tri Tôn (1);
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh An Giang (1);
- Bị cáo có kháng cáo (1);
- Lưu: Hồ sơ; Toà Hình sự; HCTP (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hoàng Vũ